

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 49/2024/TLST-HNGĐ, ngày 10 tháng 12 năm 2024, giữa:

- **Nguyên đơn:** Bà Lê Thị H, sinh năm 1971

Địa chỉ: Tổ dân phố P, thị trấn K, huyện K, tỉnh Gia Lai.

- **Bị đơn:** Ông Trần Đức T, sinh năm 1970

Địa chỉ: Tổ dân phố P, thị trấn K, huyện K, tỉnh Gia Lai.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 07 tháng 01 năm 2025;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 07/01/2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Lê Thị H và ông Trần Đức T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về con chung:** Bà Lê Thị H và ông Trần Đức T có 04 con chung là Trần Văn S, sinh ngày 12/4/1992; Trần Thị Thanh T, sinh ngày 19/02/1991; Trần Thị Diễm Q, sinh ngày 25/4/2001 và Trần Thị Hiền T, sinh ngày 29/5/2007.

Các cháu Trần Văn S, sinh ngày 12/4/1992; Trần Thị Thanh T, sinh ngày 19/02/1991 và Trần Thị Diễm Q, sinh ngày 25/4/2001 đã thành niên và tự lập được nên không yêu cầu Tòa án giải quyết việc nuôi dưỡng cháu.

Riêng cháu Trần Thị Hiền T, sinh ngày 29/5/2007 đã mất, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về tài sản chung và nợ chung:** Bà Lê Thị H và ông Trần Đức T tự thoả thuận với nhau, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về án phí:** Bà Lê Thị H và ông Trần Đức T thoả thuận bà Lê Thị H chịu 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm về thuận tình ly hôn, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo Biên lai thu tạm ứng phí, lệ phí Toà án số 0003578 ngày 03/12/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kông Chro, tỉnh Gia Lai; bà Lê Thị H được trả lại số tiền chênh lệch là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Gia Lai;
- VKSND huyện K;
- Chi cục THADS huyện K;
- UBND xã M, huyện P, tỉnh Bình Định;
- (để lưu hồ sơ kết hôn)
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Phan Huy Viễn